

Số :11399/VPCP-KSTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2017

V/v Danh mục báo cáo định kỳ
của các bộ, ngành, địa phương

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 24 tháng 4 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 559/QĐ-TTg phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”. Theo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải hoàn thành việc Hệ thống hóa chế độ báo cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý trong tháng 9/2017 và gửi Quyết định phê duyệt Danh mục báo cáo định kỳ về Văn phòng Chính phủ.

Tính đến ngày 23 tháng 10 năm 2017, Văn phòng Chính phủ mới nhận được Quyết định phê duyệt Danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của 03 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 09 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Văn phòng Chính phủ trân trọng đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa hoàn thành việc phê duyệt Danh mục báo cáo nêu trên, khẩn trương thực hiện việc phê duyệt Danh mục và gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, theo dõi; tiến hành rà soát, đánh giá và đề xuất phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo trên cơ sở Danh mục đã phê duyệt, đảm bảo tiến độ hoàn thành trong tháng 3/2018 theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ./.

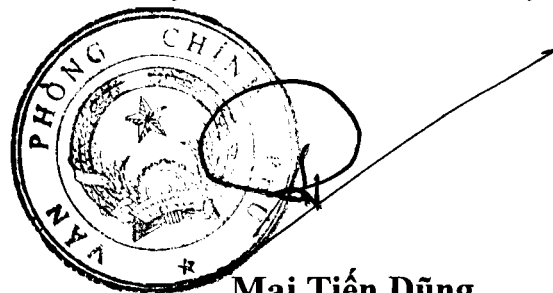
Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP (để b/c);
- VPCP: BTCN;

Thành viên TCT của VPCP thực hiện “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”;

- Lưu: VT, KSTT (03). NTL 110

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng



Phụ lục
THÔNG KÊ CÁC QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG GỬI VỀ VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Công văn số...11399..... /VPCP-KSTT ngày 26 tháng 10 năm 2017
của Văn phòng Chính phủ)

Thời hạn theo yêu cầu: 30/9/2017

TT	Tên Bộ, cơ quan	QĐ Phê duyệt danh mục chế độ báo cáo		Số văn bản phê duyệt danh mục chế độ báo cáo
		Đúng hạn	Sau hạn	
I.	Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ			
1.	Bộ Công an			
2.	Bộ Công Thương			
3.	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
4.	Bộ Giao thông vận tải			
5.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư			
6.	Bộ Khoa học và Công nghệ			
7.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	27/9/2017		2012/QĐ-NHNN
8.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội			
9.	Bộ Ngoại giao			
10.	Bộ Nội vụ	29/9/2017		2595/QĐ-BNV
11.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
12.	Thanh tra Chính phủ			
13.	Bộ Tài nguyên và Môi trường			
14.	Bộ Tài chính	22/9/2017		1881/QĐ-BTC
15.	Bộ Tư pháp			
16.	Bộ Thông tin và Truyền thông			
17.	Bộ Quốc phòng			
18.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
19.	Bộ Xây dựng			
20.	Bộ Y tế			
21.	Văn phòng Chính phủ			
22.	Ủy ban Dân tộc			
23.	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam			
24.	Đài Truyền hình Việt Nam			
25.	Đài Tiếng nói Việt Nam			

26.	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh			
27.	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh			
28.	Thông tấn xã Việt Nam			
29.	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam			
30.	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam			
II. UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				
1.	An Giang			
2.	Bà Rịa - Vũng Tàu			
3.	Bắc Giang			
4.	Bắc Kạn			
5.	Bạc Liêu			
6.	Bắc Ninh			
7.	Bến Tre			
8.	Bình Định			
9.	Bình Dương		04/10/2017	2925/QĐ-UBND
10.	Bình Phước			
11.	Bình Thuận			
12.	Cà Mau			
13.	Cần Thơ			
14.	Cao Bằng			
15.	Đà Nẵng			
16.	Đắk Lắk			
17.	Đắk Nông		09/10/2017	1621/QĐ-UBND
18.	Điện Biên			
19.	Đồng Nai			
20.	Đồng Tháp			
21.	Gia Lai		04/10/2017	901/QĐ-UBND
22.	Hà Giang	29/9/2017		1970/QĐ-UBND
23.	Hà Nam			
24.	Hà Nội			
25.	Hà Tĩnh			
26.	Hải Dương			
27.	Hải Phòng			
28.	Hậu Giang			
29.	Hòa Bình	27/9/2017		1850/QĐ-UBND
30.	Hưng Yên			
31.	Khánh Hòa			
32.	Kiên Giang			
33.	Kon Tum			
34.	Lai Châu			

35.	Lâm Đồng			
36.	Lạng Sơn			
37.	Lào Cai			
38.	Long An			
39.	Nam Định			
40.	Nghệ An			
41.	Ninh Bình			
42.	Ninh Thuận			
43.	Phú Thọ	27/9/2017		2515/QĐ-UBND
44.	Phú Yên			
45.	Quảng Bình			
46.	Quảng Nam			
47.	Quảng Ngãi			
48.	Quảng Ninh			
49.	Quảng Trị			
50.	Sóc Trăng			
51.	Sơn La			
52.	Tây Ninh			
53.	Thái Bình			
54.	Thái Nguyên			
55.	Thanh Hóa			
56.	Thừa Thiên Huế			
57.	Tiền Giang	29/9/2017		2605/QĐ-UBND
58.	Trà Vinh		09/10/2017	1900/QĐ-UBND
59.	Tuyên Quang			
60.	TP. Hồ Chí Minh			
61.	Vĩnh Long		09/10/2017	2153/QĐ-UBND
62.	Vĩnh Phúc			
63.	Yên Bái			